

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

S, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 32/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị T, sinh năm 1994

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn S1, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi làm việc: Trường tiểu học số 1 thị trấn S1, huyện S, tỉnh Lào Cai

- Bị đơn: Anh Thèn Mạnh D, sinh năm 1986

Địa chỉ nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn S1, huyện S, tỉnh Lào Cai.

Nơi làm việc: Trung tâm y tế huyện S, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Thèn Mạnh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị T và anh Thèn Mạnh D nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lương Thị T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Thèn Minh H, sinh ngày 11/8/2020 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Anh Thèn Mạnh D phải có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu H một tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 aĐiều 468 của Bộ luật dân sự.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Lương Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ. Tổng cộng hai khoản là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006921 ngày 20/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Lương Thị T đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện S (2);
- CCTHADS huyện S;
- UBND TT S1,
H. S, T.Lào Cai;
- Đương sự (2);
- Lưu: HSVA, THS, TA (4).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Sầm Thị Tươi

